

Số: /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày tháng 5 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn  
và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Văn hóa thành phố Hà Nội  
trực thuộc Sở Văn hoá và Thể thao thành phố Hà Nội

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 10/2021/TT-BVHTTDL ngày 28/9/2021 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Văn hóa tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Quyết định số 25/2021/QĐ-UBND ngày 19/11/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc Quy định phân cấp quản lý bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc thẩm quyền của UBND thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 21/2024/QĐ-UBND ngày 06/3/2024 của UBND Thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa và Thể thao thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao tại Tờ trình số 326/TTr-SVHTT ngày 04/5/2024 và đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1625/TTr-SNV ngày 13/5/2024 về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Trung tâm Văn hóa thành phố Hà Nội trực thuộc Sở Văn hoá và Thể thao thành phố Hà Nội.

### QUYẾT ĐỊNH:

#### Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Trung tâm Văn hóa thành phố Hà Nội (sau đây viết tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Văn hóa và Thể thao thành phố Hà Nội; có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng theo quy định của pháp luật.

2. Trung tâm Văn hóa thành phố Hà Nội có chức năng: tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước; thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và các nhiệm vụ khác của thành phố Hà Nội; thực hiện cung cấp dịch vụ sự nghiệp công và phục vụ quản lý nhà nước.

## **Điều 2. Nhiệm vụ quyền hạn**

1. Xây dựng kế hoạch công tác; định mức hoạt động (chiếu phim, biểu diễn nghệ thuật và các hoạt động khác); nhiệm vụ đột xuất trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, tổ chức thực hiện hàng năm hoặc giai đoạn.

2. Tổ chức; tập huấn, bồi dưỡng; sáng tác; hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ các hoạt động văn hoá, nghệ thuật, tuyên truyền lưu động bằng hình thức Văn hóa nghệ thuật, chiếu phim, câu lạc bộ, nhóm sở thích và các hình thức hoạt động khác.

3. Phổ biến các tác phẩm văn hoá nghệ thuật; xây dựng, thực hiện các mô hình hoạt động mẫu trong lĩnh vực văn hoá nghệ thuật quần chúng; biên soạn và phát hành tài liệu tuyên truyền, hướng dẫn nghiệp vụ.

4. Khai thác, sưu tầm, phục dựng, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa phi vật thể trong cộng đồng.

5. Kiểm tra hoạt động chuyên môn nghiệp vụ Văn hóa nghệ thuật quần chúng theo trách nhiệm được phân công.

6. Thực hiện công tác phối hợp với các ngành, cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai nhiệm vụ phát triển hệ thống thiết chế văn hóa và tổ chức hoạt động văn hóa, nghệ thuật trong và ngoài Thành phố.

7. Phục vụ các nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực điện ảnh.

8. Tổ chức và tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ; hội thi, hội diễn, liên hoan văn nghệ quần chúng; các dịch vụ sự nghiệp công khác được cấp có thẩm quyền ban hành. Ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số trong lĩnh vực hoạt động chuyên môn, nhằm góp phần phát triển công nghiệp văn hóa và xây dựng thành phố sáng tạo của Thủ đô.

9. Tổ chức các dịch vụ văn hóa, nghệ thuật, tuyên truyền, quảng cáo, vui chơi giải trí và các dịch vụ khác.

10. Hợp tác, liên doanh, liên kết trong lĩnh vực điện ảnh; phổ biến phim và các hoạt động dịch vụ giải trí điện ảnh, tổ chức tuyên truyền, chiếu phim phục vụ các sự kiện, nhiệm vụ chính trị của đất nước và Thành phố; phục vụ nhu cầu hưởng thụ văn hoá tinh thần về lĩnh vực điện ảnh cho nhân dân. Tổ chức các hoạt động chiếu phim lưu động và tại rạp; sản xuất, phổ biến phim, phóng sự - tài liệu, video, clip, các thể loại thuộc lĩnh vực Điện ảnh. Tổ chức hoặc phối hợp tổ chức các tuần phim, đợt phim kỷ niệm các sự kiện trọng đại, các ngày lễ lớn của đất nước; tham gia tổ chức các sự kiện điện ảnh trong nước, quốc tế tại Thành phố.

11. Tổ chức sáng tác, dàn dựng và biểu diễn các chương trình nghệ thuật phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương; tham gia các cuộc thi, liên hoan nghệ thuật toàn quốc và quốc tế do Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch tổ chức.

12. Hợp tác, giao lưu, trao đổi nghiệp vụ với các đơn vị có liên quan trong nước và quốc tế.

13. Quản lý tổ chức bộ máy, tài chính, tài sản và cơ sở vật chất theo quy định của pháp luật.

14. Thực hiện công tác thống kê, báo cáo định kỳ theo quy định.

15. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân Thành phố hoặc Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao giao, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm.

### **Điều 3. Cơ cấu tổ chức**

1. Lãnh đạo Trung tâm: có Giám đốc và không quá 02 (hai) Phó Giám đốc;
2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:
  - a) Phòng Hành chính - Tổng hợp;
  - b) Phòng Nghiệp vụ Văn hóa cơ sở;
  - c) Phòng Nghiệp vụ Phát hành phim và Chiếu bóng;
  - d) Phòng Khai thác và Tổ chức sự kiện.

Số lượng Phó Trưởng phòng tại các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thực hiện theo quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

### **Điều 4. Số lượng người làm việc**

Số lượng người làm việc của Trung tâm được giao trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng biên chế sự nghiệp của Sở Văn hóa và Thể thao được Ủy ban nhân dân Thành phố giao hằng năm.

### **Điều 5. Cơ chế tài chính**

Cơ chế tài chính của Trung tâm thực hiện theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/06/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

### **Điều 6. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các quy định trái với quy định tại Quyết định này đều bị bãi bỏ.
2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Văn hóa và Thể thao, Tài chính; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã; các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 6;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ VH,TT&DL;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Kho bạc Nhà nước thành phố Hà Nội;
- VP UBNDTP: CVP, các PCVP;
- các Phòng: TH; NC; KGVX;
- Trung tâm Thông tin điện tử Thành phố;
- Lưu: VT, NC, SNV.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Hồng Sơn**